

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM KỲ
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 71/2021/DS-ST

Ngày 21-5-2021

“V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM KỲ, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Văn Khôi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Hữu Tin

2. Ông Nguyễn Văn Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Ngô Minh Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 01/2021/TLST-DS ngày 04 tháng 01 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-DS ngày 15 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Đình Ch, sinh năm 1981, địa chỉ: Thôn Khánh M, xã Tam Th, huyện Phú N, tỉnh Quảng N, có mặt.

2. *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị K, địa chỉ: Tổ 3, đội 6, thôn Thạch T, xã Tam Th, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, các lời khai tiếp theo tại bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Đình Ch trình bày:

Vào ngày 03-9-2019, bà có cho bà Nguyễn Thị K mượn số tiền là 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng và 2,5 chỉ vàng 24K, loại vàng 97%. Việc cho mượn tiền, vàng này thì bà K có viết giấy mượn tiền. Sau khi mượn tiền, vàng thì bà K hứa vào ngày 03-10-2019 sẽ hoàn trả. Nhưng cho đến nay thì bà K mới trả được 5.000.000 (năm triệu) đồng, và con gái của bà K trả giúp cho bà K là 5.000.000 (năm triệu) đồng. Tổng cộng bà K trả được 10.000.000 (mười triệu) đồng. Như vậy, bà K còn nợ của bà số tiền là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng và 2,5 chỉ vàng 24K, loại vàng 97. Đã nhiều lần bà yêu cầu bà K thanh toán số tiền, vàng còn nợ nêu trên nhưng bà K lánh mặt, không chịu thanh toán cho bà.

Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị K trả lại cho bà số tiền còn nợ là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng và 2,5 chỉ vàng 24K, loại vàng 97. Bà không yêu cầu bà K phải trả tiền lãi của số tiền và vàng nói trên.

- Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự vào ngày 25-02-2021, bà Nguyễn Thị K trình bày: Bà thừa nhận chữ viết, chữ ký trên giấy mượn tiền là chữ viết, chữ ký của bà. Tuy nhiên, bà cho rằng số tiền bà mượn của bà Ch 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng và 2,5 chỉ vàng (vàng 97) là tiền liên quan đến việc mua bán bảo hiểm giữa bà và vợ chồng bà Ch. Bà không nhớ cụ thể số tiền mua bán bảo hiểm, thời gian mua bán bảo hiểm cũng như số tiền bà đã trả cho bà Ch. Bà xin Tòa án thời gian để bà kiểm tra đối chiếu và sẽ trình bày cụ thể với Tòa án tại buổi làm việc sau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký thực hiện đầy đủ theo trình tự thủ tục các bước tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình đúng quy định của pháp luật. Bị đơn không thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật, vắng mặt tại phiên tòa. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng là đúng pháp luật.

Về nội dung: Căn cứ Điều 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015, đề xuất chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bà Nguyễn Thị K trả lại số tiền là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng và 2,5 chỉ vàng cho bà Nguyễn Thị Đình Ch.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng:* Giữa bà Nguyễn Thị Đình Ch và bà Nguyễn Thị K có ký kết với nhau Giấy mượn tiền là hợp đồng vay tài sản. Hiện nay bà K có đăng ký hộ khẩu thường trú tại xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ nên theo quy định tại Điều 26, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định vụ án Tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam thực hiện đầy đủ các bước tiến hành tố tụng giải quyết vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:*

[2.1] Theo nội dung thỏa thuận tại Giấy mượn tiền vào ngày 03-9-2019, bà Nguyễn Thị Đình Ch có cho bà Nguyễn Thị K mượn số tiền là 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng và 2,5 chỉ vàng 24K, loại vàng 97%. Bà Nguyễn Thị K hẹn hoàn trả nợ cho bà Ch vào ngày 03-10-2019.

Bà Nguyễn Thị Đình Ch thừa nhận đến nay, bà Nguyễn Thị K mới trả được 5.000.000 (năm triệu) đồng, và con gái của bà K trả giúp cho bà K 5.000.000 (năm triệu) đồng. Tổng cộng bà K trả được 10.000.000 (mười triệu) đồng, bà đã đòi nhiều lần nhưng bà K không trả. Nên bà Ch yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà Nguyễn Thị K trả lại cho bà số tiền còn nợ là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng và 2,5 chỉ vàng 24K, loại vàng 97%. Bà không yêu cầu bà K phải trả tiền lãi của số tiền và vàng nói trên.

Tại Biên bản lấy lời khai của đương sự vào ngày 25-02-2021, bà Nguyễn Thị K thừa nhận chữ viết, chữ ký trên giấy mượn tiền là chữ viết, chữ ký của bà. Bà K cho rằng số tiền bà mượn của bà Ch 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng và 2,5 chỉ vàng (vàng 97) là tiền liên quan đến việc mua bán bảo hiểm giữa bà và vợ chồng bà Ch. Bà K trình bày, đã nghe đọc và tự đọc lại nội dung biên bản, tuy nhiên bà không ký tên người khai. Sau khi nhận các văn bản tố tụng, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải thì bà K không có mặt theo thời gian, địa điểm đã Thông báo để làm việc, trình bày ý kiến. Theo nội dung giấy mượn tiền nêu trên thì không liên quan gì đến khoản tiền mua bán bảo hiểm nào. Bà Nguyễn Thị Đình Ch cung cấp hồ sơ mua bán bảo hiểm đã kết thúc trước thời điểm mượn tiền, vàng và viết giấy mượn tiền này. Bà Ch thừa nhận bà K đã trả được tổng cộng là 10.000.000 (mười triệu) đồng.

[2.2] Tại Kết luận giám định số 51/PC09 ngày 14-5-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Nam kết luận: “Chữ ký, chữ viết họ tên Nguyễn Thị K (ở góc dưới, bên phải) trên tài liệu cần giám định ký hiệu A so với chữ ký, chữ viết của Nguyễn Thị K trên các tài liệu mẫu so sánh ký hiệu từ M1 đến M4 ***là do cùng một người ký, viết ra***”.

Xét thấy, sự thỏa thuận giữa bà Nguyễn Thị Đình Ch và bà Nguyễn Thị K với các nội dung vay mượn tiền, vàng tại Giấy mượn tiền ngày 03-9-2019 là có thật. Có đủ cơ sở để khẳng định bà Nguyễn Thị K còn nợ của bà Nguyễn Thị Đình Ch số tiền là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng và 2,5 chỉ vàng 24K, loại vàng 97%. Do đó, cần buộc bà Nguyễn Thị K phải có trách nhiệm thanh toán cho bà Nguyễn Thị Đình Ch 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng và 2,5 chỉ vàng 24K, loại vàng 97% là đúng quy định của pháp luật.

[2.3] Án phí dân sự sơ thẩm: Tại thời điểm xét xử, giá 01 chỉ vàng 24K, loại vàng 97% là 5.290.000 (năm triệu, hai trăm chín mươi nghìn) đồng. Bà Nguyễn Thị K phải chịu 2.029.000 (hai triệu, không trăm hai mươi chín nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Chi phí giám định chữ ký, chữ viết 1.800.000 (một triệu, tám trăm nghìn) đồng bà Nguyễn Thị Đình Ch tự nguyện chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Đình Ch đối với bà Nguyễn Thị K về tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

2. Buộc bà Nguyễn Thị K có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Đình Ch số tiền là 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng và 2,5 (hai phẩy năm) chỉ vàng 24K, loại vàng 97%.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc bà Nguyễn Thị K phải chịu 2.029.000 (hai triệu, không trăm hai mươi chín nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị Đình Ch số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.000.000 (một triệu) đồng theo biên lai thu số 0001005 ngày 04-01-2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21-5-2021). Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND TP Tam Kỳ;
- Chi cục THADS TP Tam Kỳ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Văn Khôi

